TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11/7/2023
"V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Hoàng Văn Thành.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. **Ông Đoàn Ngọc Sử.**
2. **Bà Nguyễn Thị Vĩnh.**

**** Thư ký phiên tòa*: Bà Trịnh Lê Nhung –** Thư ký Tòa án.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên toà:***
Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 02 năm 2023, về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Anh Hoàng Văn N,** sinh năm 19xx

Địa chỉ: Khu M, xã HL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

** Bị đơn:* **Chị Lã Thị P**, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐS, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

(Anh N, chị P đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn xin ly hôn ngày 07/11/2022; Bản tự khai ngày 16/02/2023 và Đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt ngày 10/7/2023 nguyên đơn anh Hoàng Văn N trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị Lã Thị P tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 16/01/2010 tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hợp. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2014. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin ly hôn chị Lã Thị P.

- *Về con chung:* Anh và chị P có 02 con chung là Hoàng Lã Minh Đ, sinh

ngày 22/02/2011 và Hoàng Lã Phương U, sinh ngày 13/3/2013. Ly hôn, anh đồng ý để chị P trực tiếp nuôi hai con chung và chấp nhận việc chị P không yêu cầu anh đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và nợ:* Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/6/2023, chị Lã Thị P bị đơn trình bày:

** Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Hoàng Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 16/01/2010 tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do anh N rượu chè, cờ bạc hành hung đánh vợ, không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2012. Nay anh N xin ly hôn, chị đồng ý.

- *Về con chung:* Chị và anh N có 02 con chung là Hoàng Lã Minh Đ, sinh ngày 22/02/2011 và Hoàng Lã Phương U, sinh ngày 13/3/2013. Ly hôn, chị có nguyện được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản và nợ:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị HĐXX xử cho anh Hoàng Văn N được ly hôn với chị Lã Thị P.

+ Về con chung: Giao 02 con chung là Hoàng Lã Minh Đ, sinh ngày 22/02/2011 và Hoàng Lã Phương U, sinh ngày 13/3/2013 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị P không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản và nợ: Anh N, chị P không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Hoàng Văn N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại lời khai, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Bị đơn cư trú tại xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nên căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa ngày 11/7/2023 anh N, chị P đều có đơn xin xét xử vắng mặt

nên HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh N, chị P.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh N, chị P tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 16/01/2010 tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2012, 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hợp. Vợ chồng đã sống ly thân được khoảng 8 đến 9 năm không có mối ràng buộc về tình cảm, kinh tế. Xác minh tại UBND xã Đông Sơn địa P cung cấp vợ chồng anh N, chị P có mâu thuẫn và con chung như anh chị khai là đúng. Nay anh N, chị P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, HĐXX xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh N, chị P đã trầm trọng và không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh N xin ly hôn, chị P đồng ý nên cần xét xử cho anh N được ly hôn với chị P là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Anh N, chị P có 02 con chung là Hoàng Lã Minh Đ, sinh ngày 22/02/2011 và Hoàng Lã Thị Phương U, sinh ngày 13/3/2013. Ly hôn, chị P có nguyện vọng trực tiếp nuôi con chung, anh N cũng đồng ý và phù hợp với nguyện vọng của hai con chung nên cần giao chị P trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con chung và chấp nhận việc chị P không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản và nợ:* Anh N, chị P không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Anh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn N được ly hôn chị Lã Thị P.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Hoàng Lã Minh Đ, sinh ngày 22/02/2011 và Hoàng Lã Phương U, sinh ngày 13/3/2013 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị P không yêu cầu anh N phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong

các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ: Anh N, chị P không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hoàng Văn N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng anh N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003119 ngày 16/02/2023 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Anh N, chị P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Đông Sơn;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Hoàng Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**